

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HSST
Ngày 12 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử S thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn; ông Hà Văn CƯ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:** Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử S thẩm công khai vụ án hình sự S thẩm thụ lý số: 05/2024/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn Ch, sinh năm 1975, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nà L, xã Chiềng S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Xinh Mun; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị H; bị cáo có vợ là Lò Thị U' và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 31/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 05 năm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 03/11/2022; tạm giam từ ngày 16/7/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn Ng, sinh năm 2002, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nà L, xã Chiềng S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Xinh Mun; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ch và bà Lò Thị U'; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/9/2018 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; tạm giam từ ngày 16/7/2024 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Lò Thị U', sinh năm 1977; trú tại: Bản Nà L, xã Chiềng S, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ S vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 16/7/2024, tổ công tác Công an xã Chiềng Phung phối hợp với Công an xã Chiềng S, Sông Mã làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Nà L, xã Chiềng S, Sông Mã, Sn La phát hiện 02 người đàn ông điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ bản Ten Ư về bản Nà L, cùng xã Chiềng S có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, 02 người khai nhận là bố con, người thanh niên điều khiển xe mô tô là Lò Văn Ng, sinh năm 2002 và người ngồi sau là Lò Văn Ch, sinh năm 1975, cùng trú tại bản Nà L, xã Chiềng S, Sông Mã, Sn La. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ bên trong túi quần bên phải của Ch đang mặc 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, Ch và Ng khai nhận là Heroine do hai người cùng nhau đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Ch, Lò Văn Ng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng nghi là ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của Ch 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, màu Sn trắng đen, không có biển kiểm soát.

Ngày 17/06/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Ng, Ch, kết quả: Chất bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,14 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu là C.

Tại bản Kết luận giám định số 1486/KL-KTHS ngày 19/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 14 giờ ngày 16/7/2024, Lò Văn Ch rủ con trai là Lò Văn Ng cùng đi lên bản Ten Ư, xã Chiềng S, huyện Sông Mã, tỉnh Sn La để tìm mua ma túy cùng nhau sử dụng thì Ng đồng ý, Ch đem theo số tiền 20.000 đồng (là tiền do Ch lao động, tiết kiệm mà có) rồi đưa chìa khóa chiếc xe mô tô cho Ng, Ng điều khiển xe mô tô chở Ch đi từ nhà ở bản Nà L đến bản Ten Ư, cùng xã Chiềng S để tìm mua ma túy. Khi đi đến đầu bản Ten Ư, Ch bảo Ng dừng xe đứng đợi ở ngoài đường, còn Ch một mình đi bộ vào trong bản để tìm mua ma túy, khi Ch đi được một đoạn thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên địa chỉ đang đi bộ ven đường, Ch lại gần và hỏi mua ma túy loại Heroine,

người này nói có bán và hỏi Ch mua bao nhiêu tiền, Ch đưa cho người này số tiền 20.000đ, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong túi áo ngực ra 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh đưa cho Ch, Ch nhận lấy gói ma túy cất vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ đến chỗ Ng và nói với Ng đã mua được ma túy, Ng điều khiển xe mô tô chở Ch đi về, khi về đến khu vực bản Nà L, xã Chiềng S, huyện Sông Mã thì Tổ công tác của Công an xã Chiềng Phung và Công an xã Chiềng S phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 239/CT-VKSSM ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ng từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX: Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị Ư 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, loại Dream, màu nâu, không gắn biển kiểm soát, số khung: 106972, số máy: 2000105372.

Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc, sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên đề nghị miễn án phí hình sự S thẩm cho các bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị Ư đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của người liên quan và các tài liệu khác có trong hồ S vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ S vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ S vụ án, thể hiện: Ngày 16/7/2024 các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng đã có hành vi tàng trữ 0,14 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố các bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với các bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng thực hiện đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực

hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lò Văn Ch là người khởi xướng, rủ rê, bỏ tiền ra và là người trực tiếp hỏi mua ma túy, Lò Văn Ng là giúp sức tích cực điều khiển xe mô tô chở Ch đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Do đó bị Ch phải chịu mức án nghiêm khắc hơn bị cáo Ng.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lò Văn Ch có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lò Văn Ng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Văn Ng đã 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án phù hợp tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo Ch tại bản Ten Ú, xã Chiềng S, huyện Sông Mã vào ngày 16/7/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, loại Dream, màu nâu, không gắn biển kiểm soát, số khung: 106972, số máy: 2000105372, tạm giữ của Ng khi bắt quả tang. Qua điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của gia đình, chiếc xe được bị cáo Lò Văn Ch và vợ Lò Thị Ú mua lại xe cũ tại một quán sửa xe tại xã Nậm Ty, huyện Sông Mã với giá 2.500.000 đồng vào năm 2023, khi

mua hai bên không làm giấy tờ mua bán xe. Kết quả tra cứu chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng của vụ án khác. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị Ư trình bày: Chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản của gia đình, ngày 16/7/2024 bị cáo Lò Văn Ch (là chồng) và bị cáo Lò Văn Ng (là con) sử dụng chiếc xe mô tô đi mua ma túy thì bà không biết. Bà Ư đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô, nên cần trả lại cho bà Lò Thị Ư chiếc xe mô tô nêu trên.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2024.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/7/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở;

(các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0004936).

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị Ư 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA, loại Dream, màu nâu, không gắn biển kiểm soát, số khung: 106972, số máy: 2000105372.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 232/QĐ-VKS ngày 10/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 14 tháng 10 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn Ng được miễn nộp án phí hình sự S thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/11/2024).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ S vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ S THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long